

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 540 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 10 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố bổ sung các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thể dục thể thao áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1106/TTr-SVHTTDL ngày 15/10/2014 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 749/STP-KSTTHC ngày 21/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố bổ sung các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thể dục thể thao áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Có danh mục và nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC (BTP);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT-NC₄.

**K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 510 /QĐ-UBND ngày 10/11/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**I. Thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thể dục thể thao: 02 thủ
tục**

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Thể dục Thể thao	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo.

Tổng cộng: 02 thủ tục hành chính

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Thể dục Thể thao: 02TTHC

1. Tên thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động bắn súng thể thao

Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao. - Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp thể thao. Kết quả kiểm tra được lập thành văn bản có xác nhận của các cơ quan tham gia. - Căn cứ kết quả kiểm tra các điều kiện theo quy định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao. Trường hợp không cấp giấy chứng nhận thì phải có văn bản nêu rõ lý do.
Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> a) Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh: <ul style="list-style-type: none"> + Có đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động; + Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động thể thao; + Có nguồn tài chính bảo đảm hoạt động kinh doanh. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).
Thời gian giải quyết:	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
Kết quả:	Giấy chứng nhận.
Lệ phí:	Không quy định.
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không quy định.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao: Phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề đăng ký hoạt động. 1. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị, dụng cụ tập luyện: <ul style="list-style-type: none"> - Có trường bắn phù hợp theo tiêu chuẩn quy định cho điều kiện chuyên môn chung của trường bắn và các tiêu chuẩn thêm riêng cho trường bắn ngoài trời cự ly 50 và cự ly 25m, trường bắn trong nhà 10m dành cho súng trường hơi và súng ngắn hơi, trường bắn trong

nhà 10m bia di động, trường bắn địa bay, trường bắn đạn nhựa theo quy định cụ thể của Thông tư số 06/2014/TT-BVHTTDL quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao.

- Âm thanh, tiếng ồn không vượt quá giới hạn cho phép về tiếng ồn theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Điểm đo âm thanh, tiếng ồn được xác định tại phía ngoài cửa sổ hoặc tường bao quanh trường bắn và cửa ra vào của cơ sở thể thao.

- Súng thể thao phải được đăng ký và cấp giấy phép sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Có đồng hồ treo ở hai đầu tuyến bắn.

- Có phòng y tế, có cơ sở thuốc và dụng cụ đảm bảo hoạt động sơ cứu ban đầu.

- Có kho cất giữ súng thể thao đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

- Có khu vực kiểm tra trang thiết bị tập luyện và thi đấu.

- Có khu vực thay đồ, gửi quần áo, nhà vệ sinh và khu vực để xe.

- Có sổ theo dõi quá trình sử dụng súng, đạn thể thao.

- Có sổ theo dõi người tham gia tập luyện ghi đầy đủ họ tên, năm sinh, giới tính, nơi cư trú, thời gian tập luyện, chủng loại, nhãn hiệu, số hiệu súng thể thao đang sử dụng.

- Có bảng nội quy, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

+ Đối tượng được tham gia tập luyện;

+ Quy định giờ tập luyện;

+ Các quy định bảo đảm an toàn khi tập luyện, thi đấu.

- Có bảng hướng dẫn cách sử dụng súng thể thao; bảng trích dẫn quy định của pháp luật về trách nhiệm của vận động viên, huấn luyện viên và các cá nhân có liên quan trong việc sử dụng và bảo quản súng thể thao.

- Đảm bảo thời gian hoạt động, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo cho người tham gia tập luyện và thi đấu phải có quần áo, giày, găng tay chuyên dụng theo tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thể giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

b) Về cán bộ, nhân viên chuyên môn:

- Người đứng đầu cơ sở thể thao hoạt động Bắn súng thể thao phải có trình độ trung cấp thể thao trở lên hoặc có chứng nhận chuyên môn về bắn súng thể thao do Liên đoàn Bắn súng thể giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam cấp, có lý lịch rõ ràng và không thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người nghiện ma túy;

+ Người bị khởi tố hình sự mà các cơ quan tố tụng đang tiến hành điều tra, truy tố, xét xử;

+ Người đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, cấm cư trú, người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; người đang chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm tài sản của tổ chức trong nước hoặc nước ngoài; tài sản, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân, của người nước ngoài; vi phạm trật tự, an toàn xã hội 02

	<p>lấn trở lên trong 06 tháng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà không bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính;</p> <p>+ Người có tiền án mà chưa được xóa án tích về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội đặc biệt nghiêm trọng; người có tiền án mà chưa được xóa án tích về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người và các tội khác có liên quan trực tiếp tới ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; người đã bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>- Có huấn luyện viên hoặc người hướng dẫn hoạt động chuyên môn bắn súng bảo đảm một trong các tiêu chuẩn sau:</p> <p>+ Là huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao hoặc vận động viên môn Bắn súng có đẳng cấp từ cấp I trở lên;</p> <p>+ Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục thể thao môn Bắn súng từ bậc trung cấp trở lên;</p> <p>+ Có chứng nhận chuyên môn về bắn súng thể thao do Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam cấp.</p> <p>Mỗi huấn luyện viên, hướng dẫn viên chuyên môn hướng dẫn tập luyện không nhiều hơn 10 người/đợt.</p> <p>- Có nhân viên bảo vệ kho, nơi cất giữ súng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 18 tháng 10 năm 2013 quy định trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí thể thao trong tập luyện và thi đấu thể thao. Cụ thể như sau:</p> <p>+ Là công dân Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt;</p> <p>+ Có đủ sức khỏe phù hợp với công việc được giao, được cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên chứng nhận;</p> <p>+ Có chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy;</p> <p>+ Năm vững nội quy, chế độ quản lý, bảo quản kho, nơi cất giữ vũ khí thể thao.</p> <p>Tổng cục Thể dục thể thao chủ trì, phối hợp với Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy cho người được giao bảo quản kho, nơi cất giữ vũ khí thể thao.</p>
<p>Căn cứ pháp lý:</p>	<p>- Luật Thể dục thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006.</p> <p>- Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 16/2011/UBTVQH ngày 30 tháng 6 năm 2011.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục thể thao.</p> <p>- Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.</p> <p>- Thông tư số 06/2014/TT-BVHTTDL ngày 04/6/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao.</p>

2. Tên thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo

Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao. - Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp thể thao. Kết quả kiểm tra được lập thành văn bản có xác nhận của các cơ quan tham gia. - Căn cứ kết quả kiểm tra các điều kiện theo quy định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao. Trường hợp không cấp giấy chứng nhận thì phải có văn bản nêu rõ lý do
Cách thức thực hiện:	Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> a) Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận; - Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh; + Có đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động; + Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động thể thao; + Có nguồn tài chính bảo đảm hoạt động kinh doanh. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).
Thời gian giải quyết:	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
Kết quả:	Giấy chứng nhận.
Lệ phí:	Không quy định.
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không quy định.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao: Phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề đăng ký hoạt động. * Về cơ sở vật chất và trang thiết bị, dụng cụ tập luyện: <ul style="list-style-type: none"> - Có sàn tập diện tích từ 60m² trở lên; mặt sàn bằng phẳng, không trơn trượt; - Mật độ tập luyện từ 3m² trở lên trên 01 người tập; - Điểm tập có ánh sáng tối thiểu là 200 lux; - Âm thanh, tiếng ồn bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Điểm đo âm thanh, tiếng ồn được xác định tại phía ngoài cửa sổ và cửa ra vào của điểm tập; - Có đủ số thuốc và các dụng cụ sơ cứu ban đầu, khu vực thay đồ, gửi đồ, khu vực vệ sinh, để xe; - Có bảng nội quy quy định giờ tập luyện, các quy định bảo đảm an

	<p>toàn khi tập luyện và các quy định khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh, môi trường, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật; - Có sổ theo dõi võ sinh tham gia tập luyện, ghi đầy đủ họ tên, năm sinh, địa chỉ, thời gian theo học và lưu đơn xin học của từng người. <p>* Trang thiết bị, dụng cụ tập luyện, thi đấu phải đảm bảo không gây nguy hiểm, không gây các biến đổi không tốt cho sự phát triển của cơ thể người tập. Mỗi võ sinh tập luyện phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Võ phục chuyên môn Karatedo; - Găng tay màu xanh, găng tay màu đỏ; - Bộ bảo vệ bàn chân, ủng quyền màu xanh; bộ bảo vệ bàn chân, ủng quyền màu đỏ; - Lämpơ. <p>* Về cán bộ, nhân viên chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở thể thao tổ chức hoạt động môn Karatedo phải có huấn luyện viên hoặc người hướng dẫn hoạt động chuyên môn Karatedo bảo đảm một trong các tiêu chuẩn sau: <ul style="list-style-type: none"> + Là huấn luyện viên, hướng dẫn viên Karatedo hoặc vận động viên Karatedo có đẳng cấp từ cấp II trở lên; + Có bằng cấp chuyên ngành thể dục thể thao từ bậc trung cấp trở lên; + Có giấy chứng nhận chuyên môn Karatedo từ đai đen 2 đẳng trở lên do Tổng cục Thể dục thể thao hoặc Liên đoàn Karatedo Việt Nam cấp. - Mỗi nhân viên chuyên môn hướng dẫn tập luyện không quá 30 võ sinh trong một buổi tập.
<p>Căn cứ pháp lý:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thể dục thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục thể thao. - Thông tư số 09/2013/TT-BVHTTDL ngày 26/11/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Karatedo.